TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2017/DS-ST
Ngày: 11/10/2017
V/v "T/C bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hoàng Anh
Ông Huỳnh Ngọc Thiện

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu *tham gia phiên toà:* Ông Lê Văn Thiên- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm C khai vụ án dân sự thụ lý số 95/2017/TLPT-DS ngày 21 tháng 7 năm 2017, về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2017/QĐPT- DS ngày 01 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà La Thị Kim Y, sinh năm 1984 (vắng mặt).
Địa chỉ: đường P, phường 2, TP. V.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Vương C, sinh: 1965; địa chỉ: phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Theo giấy ủy quyền số 1095, quyển số 02/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/7/2017 tại phòng C chứng số 3 tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu). (Có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thảo N, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: phường , quận G, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Ngọc Y, sinh năm 1977; địa chỉ: phường, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Theo giấy ủy quyền số 17-04358, quyển số 01 ngày 07/9/2017 của văn phòng C chứng Hội Nhập Thành Phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. C ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Vận tải Xây dựng T.

Địa chỉ: phường 1, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Ngọc Y - Chức vụ: Giám đốc (có mặt).

2. Ông Robert James E, sinh năm 1954.

Địa chỉ liên hệ: Khu biệt thự Phương Nam, phường 2, thành phố V.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà La Thị Kim Y, sinh năm 1985 : 1965; địa chỉ: Đường Phan Chu Trinh, phường 2, TP. Vũng Tàu. (Theo giấy ủy quyền số 90, quyển số 01-SCT/CK,ĐC ngày 20/9/2017 tại phòng phòng tư pháp thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu). Bà Yến có đơn xin xét xử vắng mặt. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Bà La Thị Kim Y trình bày:

Bà Kim Y là người sử dụng diện tích 89,8m^2 đất thuộc thửa 339, tờ bản đồ số 42, tọa lạc tại địa chỉ Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V đã được Ủy ban nhân dân thành phố V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất số BS 312399 ngày 12/5/2014. Tháng 6/2014 bà Kim Y xây dựng nhà để ở và kinh doanh (khi xây dựng không có giấy phép, không có bản vẽ thiết kế, không có hợp đồng xây dựng).

Quá trình sử dụng nhà ổn định không bị hư hỏng, nhưng khi nhà I 35 liền kề của bà Nguyễn Thảo N thi công xây dựng phần móng thì nhà bà Kim Y có hiện tượng nứt tường, nứt sàn, hệ thống cửa trong nhà đóng mở khó, trần thạch cao bị hư hỏng.

Khi sự việc xảy ra, bà Kim Y đã thông báo và yêu cầu bà N bồi thường giá trị xây mới năm 2014 là 800.000.000đ nhưng bà N không đồng ý. Sau khi có kết quả kiểm định, bà Kim Y yêu cầu bà N phải bồi thường 807.228.000đ, nhưng bà N chỉ đồng ý sửa chữa khắc phục những phần bị hư hỏng với chi phí 80.335.000đ. Bà Kim Y không đồng ý vì với hiện trạng hư hỏng như hiện nay thì việc khắc phục sửa chữa theo đề nghị của bà N sẽ không đảm bảo an toàn, nên cần phải tháo dỡ toàn bộ, xây dựng mới căn nhà nêu trên.

Bị đơn bà Nguyễn Thảo N và đại diện theo ủy quyền là Bà Phạm Thị Ngọc Y trình bày:

Bà N là người sử dụng diện tích 96,7m^2 đất thuộc thửa 338, tờ bản đồ số 42, tọa lạc tại Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V đã được Ủy ban nhân dân thành phố V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất số BY 123456 ngày 15/01/2015 và cấp phép xây dựng số 773/GPXD ngày 30/6/2015.

Quá trình bà N thi công xây dựng nhà thì chủ nhà I34 liền kề là bà Kim Y khiếu nại cho rằng công trình nhà bà N xây dựng làm nhà bà Kim Y bị hư hỏng. Khi sự việc xảy ra, bà N cùng đại diện đơn vị thi công là Công ty Thành P đã đưa ra phương án khắc phục bồi thường thể hiện tại biên bản làm việc ngày 24/8/2015, nhưng bà Kim Y đưa ra mức bồi thường giá trị xây nhà mới 800.000.000đ là không phù hợp nên bà N không đồng ý.

Bà N xác định có lỗi dẫn đến nhà bà Kim Y bị hư hỏng, tuy nhiên vì nhà bà Kim Y xây dựng tự phát không có đơn vị chức năng thiết kế, giám sát kỹ thuật nên không phải toàn bộ nguyên nhân hư hỏng là do lỗi của bà N gây ra mà còn có các nguyên nhân khác như: Do co giãn cơ học vật liệu xây dựng, chất lượng vật liệu xây dựng, thời tiết, xử lý kỹ thuật trong quá trình thi công … nhưng bà N vẫn đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa bằng tiền mặt với số tiền là 80.335.000đ tương ứng 100% lỗi.

Tại hợp đồng thỏa thuận quá trình thi công phát sinh mọi tranh chấp đối với các hộ liền kề do lỗi thi công , thì đơn vị thi công có trách nhiệm giải quyết bồi thường. Tuy nhiên, do bà Kim Y yêu cầu bà N bồi thường, nên bà N đồng ý bồi thường.

Chi phí bồi thường giữa bà N và đơn vị thi công tự giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đối với chi phí giám định bà N không đồng ý thanh toán vì kết luận kiểm định là đúng với nhận định của bà N nhưng bà Kim Y không đồng ý vẫn yêu cầu kiểm định nên bà Kim Y phải chịu chi phí kiểm định.

Người có quyền lợi ngĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH TMDV vận tải xây dựng Thành P do Bà Phạm Thị Ngọc Y là người đại diện theo pháp luật trình bày:

Về thủ tục hành chính Công ty Thành P có đủ điều kiện thi công công trình nhà dân dụng. Công trình nhà I35 của bà N đã được cấp phép xây dựng.

Bà Ngọc Y đồng ý với phần trình bày của bà N liên quan đến nguyên nhân hư hỏng và mức bồi thường cho bà Kim Y là 80.335.000đ. Công ty Thành P cũng đồng ý số tiền này sẽ do bà N và Công ty Thành P tự giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.Ông Robert James E: Đồng ý với quan điểm và lời trình bày của bà Kim Y. Đối với số tiền bà N phải bồi thường thì đề nghị bồi thường cho cá nhân bà Kim Y.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 22/2017/DSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố V đã căn cứ các Điều 26; Điều 35; Điều 40; Điều 161; Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Điều 604; Điều 605; Điều 606; Điều 607; khoản 4 Điều 608; Điều 627 Bộ luật dân sự 2005. Điều 27 Pháp lệnh lệ phí, án phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2012/NQ – HĐTP, tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Kim Y. Bà N có trách nhiệm bồi thường cho bà Kim Y 80.335.000đ (tám mươi triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn).

- Bà Kim Y phải nộp chi phí kiểm định công trình 29.700.000đ (hai mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng) và đã nộp đủ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/6/2017 bị đơn bà Kim Y có đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 22/2017/DS-ST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố V với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc bà N phải có trách nhiệm bồi thường giá trị xây mới căn nhà của bà bị hư hỏng là 800.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Sau khi nghe Hội đồng xét xử phúc thẩm giải thích, ông C đại diện theo ủy quyền của bà Kim Y và bà Ngọc Y đại diện theo ủy quyền của bà N đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án như sau:

- Bà Nguyễn Thảo N đồng ý bồi thường thiệt hại và hỗ trợ đối với nhà I34 tọa lạc tại Khu A, Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V do quá trình thi Công ty xây dựng nhà Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V gây ra cho Bà La Thị Kim Y tổng cộng là 100.300.000đ (một trăm triệu, ba trăm ngàn đồng).

- Chi phí giám định tổng cộng 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bẩy trăm ngàn đồng), bà N đồng ý nộp nhưng do bà Kim Y đã nộp tạm ứng trước đủ nên bà N có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Kim Y 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bẩy trăm ngàn đồng).

- Công ty Thành P và bà N tự giải quyết đối với số tiền phải hỗ trợ và bồi thường cho bà Kim Y mà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bà N phải nộp án phí có giá ngạch là 100.300.000đ x 5% = 5.015.000đ.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm nêu trên.

Bà Kim Y phải nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 300 Bộ luật Tố tụng Dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 22/2017/DSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố V như sau:

- Bà Nguyễn Thảo N đồng ý bồi thường thiệt hại và hỗ trợ đối với nhà I34 tọa lạc tại Khu A, Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V do quá trình thi công xây dựng nhà Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V gây ra cho Bà La Thị Kim Y tổng cộng là 100.300.000đ (một trăm triệu, ba trăm ngàn đồng).

- Chi phí giám định: Tổng cộng 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bảy trăm ngàn đồng), bà Nguyễn Thảo N đồng ý nộp. Do Bà La Thị Kim Y đã nộp tạm ứng trước đủ, nên bà Nguyễn Thảo N có trách nhiệm hoàn trả lại cho Bà La Thị Kim Y 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày Bà La Thị Kim Y có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Nguyễn Thảo N phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi xuất được quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho Bà La Thị Kim Y.

- Công ty TNHH TMDV vận tải xây dựng Thành P và bà Nguyễn Thảo N tự giải quyết đối với số tiền phải hỗ trợ và bồi thường cho Bà La Thị Kim Y mà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà La Thị Kim Y được hoàn trả lại 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 03560 ngày 09/3/2016 của Cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố V.

+ Bà Nguyễn Thảo N phải nộp 5.015.000đ (năm triệu không trăm mười lăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà La Thị Kim Y phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm Bà La Thị Kim Y đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 06677 ngày 12/6/2017 của Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố V, như vậy Bà La Thị Kim Y đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (ngày 11/10/2017).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh BR-VT;
-TAND thành phố V;
-Chi cục THADS thành phố V;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Quang

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 11 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thành phần gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: *Bà Nguyễn Thị Quang*

Các Thẩm phán: *Ông Trịnh Hoàng Anh*

Ông Huỳnh Ngọc Thiện

Đã tiến hành nghị án hồ sơ dân sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2017/TLPT-DS ngày 21/7/2017 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*.

Sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm về vụ án như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm: Sau khi nghe Hội đồng xét xử phúc thẩm giải thích, ông C đại diện theo ủy quyền của bà Kim Y và bà Ngọc Y đại diện theo ủy quyền của bà N đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án như sau:

- Bà N đồng ý bồi thường thiệt hại và hỗ trợ đối với nhà I34 tại Khu A, Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V cho bà Kim Y tổng cộng là 100.300.000đ (một trăm triệu, ba trăm ngàn đồng) do quá trình thi C xây dựng nhà I35 gây ra.

- Chi phí giám định tổng cộng 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bẩy trăm ngàn đồng), bà N đồng ý nộp nhưng do bà Kim Y đã nộp tạm ứng trước đủ nên bà N có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Kim Y 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bẩy trăm ngàn đồng).

- Kể từ ngày Bà La Thị Kim Y có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Nguyễn Thảo N phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định.

- C ty Thành Pvà bà N tự giải quyết đối với số tiền phải hỗ trợ và bồi thường cho bà Kim Y mà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bà N phải nộp án phí có giá ngạch là 100.300.000đ x 5% = 5.015.000đ.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát sửa án sơ thẩm, C nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

*** Hội đồng xét xử biểu quyết 3/3 Thẩm phán thống nhất:**

C nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 22/2017/DSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu như sau:

1. Bà Nguyễn Thảo N đồng ý bồi thường thiệt hại và hỗ trợ đối với nhà I34 tọa lạc tại Khu A, Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V do quá trình thi C xây dựng nhà Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố V gây ra cho Bà La Thị Kim Y tổng cộng là 100.300.000đ (một trăm triệu, ba trăm ngàn đồng).

2. Chi phí giám định: tổng cộng 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bẩy trăm ngàn đồng), bà Nguyễn Thảo N đồng ý nộp nhưng do Bà La Thị Kim Y đã nộp tạm ứng trước đủ nên bà N có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Kim Y 29.700.000đ (hai mươi chín triệu, bẩy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày Bà La Thị Kim Y có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Nguyễn Thảo N phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho Bà La Thị Kim Y.

3. Án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà La Thị Kim Y được hoàn trả lại 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 03560 ngày 09/3/2016 của Cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Vũng Tàu.

+ Bà Nguyễn Thảo N phải nộp 5.015.000đ (năm triệu không trăm mười lăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà La Thị Kim Y phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm Bà La Thị Kim Y đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 06677 ngày 12/6/2017 của Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vũng Tàu, như vậy Bà La Thị Kim Y đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 11/10/2017).

Biên bản kết thúc vào hồi 10 giờ 40 phút cùng ngày, các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA**

Huỳnh Ngọc Thiện **Trịnh Hoàng Anh** **Nguyễn Thị Quang**